TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2023/HS-ST
Ngày 25-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lò Văn Điện.

2. Ông Vàng A Bông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cà Thị Phương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Ông Thào A Sùng, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2023/HSST ngày 20 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vàng Thị D** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/4/1982 tại huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú: Bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng Khua L (đã chết) và bà Giàng Thị S, sinh năm 1956; chồng Sùng A D, sinh năm 1981 và có 07 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 05/4/2023 đến ngày 14/4/2023, tạm giam từ ngày 14/4/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người phiên dịch cho bị cáo:

Anh **Vàng A N**, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: Tổ 04, thị trấn Điện Biên Đ, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 05/4/2023 tổ công tác Công an xã Pú H phối hợp với đội Hình sự - Kinh tế - Ma túy, Công an huyện Điện Biên Đ và tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại khu vực Bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, phát hiện tại nhà Vàng Thị D có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Nhìn thấy tổ công tác Vàng Thị D bỏ chạy, tổ công tác đã tiến hành khống chế, kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện trên tay phải của Vàng Thị D đang cầm 01 lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, có nắp được bọc bằng nilon màu hồng bên trong có chứa 07 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Trong đó: 02 gói có khối lượng 0,05 gam, 04 gói có khối lượng 0,06 gam, 01 gói có khối lượng 0,07 gam. Tổng khối lượng 07 gói Heroine bị thu giữ là 0,41 gam, mục đích để bán. Số Heroine thu giữ của Vàng Thị D là do: Vào khoảng 07 giờ cùng ngày, khi Vàng Thị D đang ở nhà thì có Vừ A N, trú cùng bản đến nhà và đưa cho D lọ nhựa hình trụ tròn, màu trắng, có nắp được bọc bằng nilon màu hồng. Nù bảo bên trong lọ nhựa là ma túy, bán xong sẽ trả công cho D 50.000đ. D đồng ý và nhận lọ nhựa chứa Heroine rồi cầm ở tay phải, khi nhìn thấy tổ công tác do sợ bị phát hiện nên D bỏ chạy, nhưng bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm: 01 lọ nhựa hình trụ, màu trắng, nắp được bọc bằng nilon màu hồng bên trong có chứa 07 gói nilon màu xanh, bên trong mỗi gói có chứa 01 cục chất bột màu trắng nghi Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 17 giờ 30 phút ngày 05/4/2023 xác định: Tổng số chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Vàng Thị D có tổng khối lượng 0,41 gam. Trích toàn bộ gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 597/KL-KTHS ngày 12/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 07 mẫu chất bột màu trắng đục ký hiệu theo thứ tự VC1 đến VC7 thu giữ của Vàng Thị D là chất ma túy: Loại Heroine, khối lượng 0,41 gam. Hoàn lại đối tượng giám định có tổng khối lượng 0,23 gam.

Bản cáo trạng số: 51/CT-VKS-ĐBĐ ngày 18/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Vàng Thị D về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vàng Thị D cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Vàng Thị D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,23 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng và phong bì niêm phong cũ của Công an xã Pú H.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Xét về hành vi của bị cáo Vàng Thị D thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Cụ thể:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 05/4/2023, tại khu vực Bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã Pú H phối hợp với đội Hình sự - Kinh tế - Ma túy, Công an huyện Điện Biên Đ và tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên đã phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại bàn tay phải của Vàng Thị D 07 gói Heroine có tổng khối lượng 0,41 gam. Mục đích để bán.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Vàng Thị D đã phạm vào tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm"*.

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[2]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Pú Hồng nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy, hành vi của bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng,

người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[5]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, tài sản gia đình không có gì có giá trị, hoàn cảnh gia đình khó khăn, là đối tượng nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[7]. Về vật chứng vụ án:

- Đối với 0,41 gam Heroine, trích mẫu giám định 0,18 gam, vật chứng còn lại 0,23 gam là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng và phong bì niêm phong cũ của Công an xã Pú H là vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy theo Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[8]. Các vấn đề khác:

Đối với Vừ A N là người bị cáo khai đã đưa ma túy cho bị cáo bán hộ. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại Bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên, có một người tên Vừ A N, sinh năm 1980, trú tại Bản Nà N A, xã Pú H, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên. Tuy nhiên, hiện tại Vừ A N không có mặt tại nơi cư trú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm rõ được, nên không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

[9]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Vàng Thị D** (tên gọi khác: Không) phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*:

Xử phạt bị cáo **Vàng Thị D** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (ngày 05/4/2023).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,23 gam Heroine còn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng và phong bì niêm phong cũ của Công an xã Pú H.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 19/7/2023 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 25/8/2023)./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang